

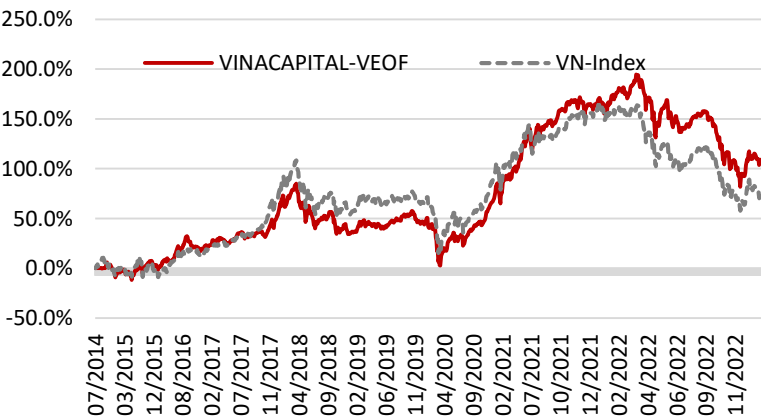
VINACAPITAL-VEOF

Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng sinh lời cao thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có vốn hóa lớn và vừa, các công ty đầu ngành hoặc có lợi thế cạnh tranh khác biệt, có nhiều tiềm năng tăng trưởng và đang được định giá thấp.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư

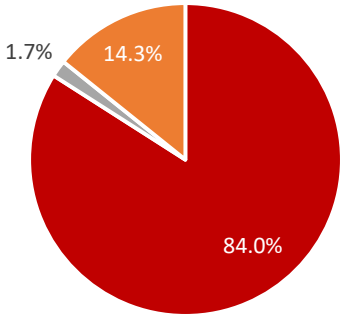
	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	877.2	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	20,939.9	
Lợi nhuận tháng 12/2022 (%)	(0.1)	(3.9)
Lợi nhuận từ đầu năm 2022 (%)	(21.2)	(32.8)
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	12.7	1.6
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	9.1	6.7
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	109.4	74.2

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
 Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Chứng chỉ tiền gửi ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	1/7/2014
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Nghân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

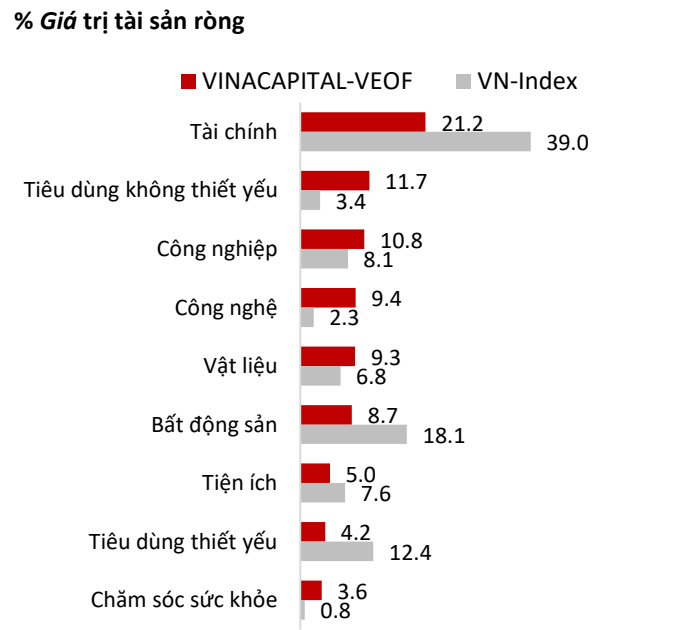
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Chỉ số P/E (x) (*)	10.3	12.4
Chỉ số P/B (x) (*)	2.4	1.6
Chỉ số ROE (%) (*)	22.5	15.2
Tỷ suất cổ tức (%)	2.7	2.0
Vòng quay danh mục (%)	25.0	-
Hệ số Sharpe	0.3	0.1
Số lượng cổ phiếu	30	402

(*) Số liệu 12 tháng gần nhất

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	9.4
VCB	Tài chính	7.4
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	5.9
PNJ	Tiêu dùng không thiết yếu	5.2
GAS	Tiện ích	5.0
MBB	Tài chính	4.4
VRE	Bất động sản	4.0
STB	Tài chính	3.1
ACB	Tài chính	2.9
GMD	Công nghiệp	2.8

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VEOF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

Sau đợt hồi phục nhanh từ mức 911,9 điểm (thấp nhất trong 26 tháng) vào giữa tháng 11 lên 1.093,7 điểm vào ngày 5/12, chỉ số VN-Index điều chỉnh và đóng cửa tháng 12 ở 1.007,1 điểm, giảm 3,9% trong tháng. Tính trong cả năm 2022, thị trường chứng khoán Việt Nam giảm 32,8%, là mức giảm mạnh nhất theo năm tính từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới năm 2008 (-66%).

Mặc dù thị trường chứng khoán giảm trong tháng 12, chúng tôi thấy tâm lý chung trên thị trường không quá tiêu cực. Một số yếu tố tác động lên thị trường kể từ 9 đang trở nên tốt hơn. Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng đã được cải thiện với việc lãi suất liên ngân hàng giảm từ mức 5-6% trong tháng 10 và 11 xuống còn 3-4% vào cuối tháng 12. Trong tháng 12/2022, để chấm dứt cuộc đua tăng lãi suất huy động, đã có lúc lên đến 11-12% tại một số ngân hàng, với sự chỉ đạo từ Ngân hàng Nhà nước, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đã đạt được sự thống nhất giữa các tổ chức tín dụng về việc áp dụng mức lãi suất huy động tối đa 9,5% cho tất cả các kỳ hạn. Áp lực trên thị trường ngoại hối cũng giảm khi đồng Việt Nam tăng giá hơn 4% so với USD trong tháng 12, đưa mức mất giá của tiền đồng trong cả năm 2022 xuống chỉ còn 3,4%.

So với tháng trước, thanh khoản trên thị trường chứng khoán được cải thiện đáng kể với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày đạt 16,3 nghìn tỷ đồng tính trên cả 3 sàn, tăng 25% so với tháng trước. Khối ngoại tiếp tục mua ròng 13,4 nghìn tỷ đồng hàng tháng 12. Tính trong cả năm 2022, khối ngoại đã mua ròng 30,7 nghìn tỷ đồng, chủ yếu tập trung vào tháng 11 và tháng 12, khi định giá của thị trường chứng khoán ở mức thấp nhất trong nhiều năm.

Tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 8,0% trong năm 2022, là mức cao nhất trong 10 năm. Tuy nhiên, các số liệu trong quý 4 và tháng 12 cho thấy kinh tế đang chậm lại. GDP trong quý 4 chỉ tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước, với lĩnh vực sản xuất công nghiệp chỉ tăng 3,0%. Do nhu cầu tiêu thụ hàng hóa trên toàn cầu yếu đi, cả xuất khẩu và nhập khẩu của Việt Nam giảm 14,0% và 9,1% so với cùng kỳ trong tháng 12. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) tiếp tục giảm xuống còn 46,4 trong tháng 12 từ 47,4 trong tháng 11, cho thấy triển vọng yếu đi trong lĩnh vực sản xuất.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VEOF giảm 0,1% trong tháng 12, ít hơn 3,8% so với mức giảm của chỉ số VN-Index. Tính trong cả năm 2022, trong khi VN Index giảm 32,8%, quỹ VINACAPITAL-VEOF chỉ giảm 21,2%.

Trong 10 cổ phiếu lớn nhất thuộc danh mục của VINACAPITAL-VEOF, 7/10 cổ phiếu có diễn biến tốt hơn thị trường chung trong tháng 12. FPT, cổ phiếu lớn nhất trong danh mục, tăng 3,1% trong tháng 12. Công ty tiếp tục duy trì đà tăng trưởng với lợi nhuận ròng trong 11 tháng đầu năm đạt 5.067 tỷ đồng, tăng 29% nhờ vào tăng trưởng cao của bộ phận công nghệ thông tin nước ngoài và giáo dục.

PNJ tăng 5,6% trong tháng 12. Lợi nhuận ròng của công ty đạt 153 tỷ đồng trong tháng 11 (tăng 8% so với cùng kỳ năm trước), đưa lợi nhuận 11 tháng đầu năm lên 1.640 tỷ đồng (tăng 96%). Do nhu cầu về mua đồ trang sức vẫn cao, doanh thu bán lẻ trang sức của PNJ tăng 25% so với cùng kỳ năm trước trong tháng 11 và 92% trong 11 tháng đầu năm.

STB tăng 12,5% trong tháng 12, tiếp tục là một trong những cổ phiếu tăng tốt nhất của danh mục. Khối ngoại đã mua ròng 1,2 nghìn tỷ đồng STB trong tháng. Ngân hàng này được kỳ vọng sẽ hoàn thành quá trình tái cơ cấu trong năm 2023 để giải quyết xong nợ xấu tồn đọng.

Mặc dù tăng trưởng kinh tế có thể chậm trong 1-2 quý tới và việc có xảy ra suy thoái kinh tế thế giới hay không vẫn còn là một dấu hỏi lớn, chúng tôi thấy có một số yếu tố đang trở nên tích cực hơn cho thị trường chứng khoán, như có đề cập trong báo cáo tháng trước của chúng tôi. Lạm phát toàn cầu đã dịu lại, có thể khiến Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed) bớt quyết liệt hơn trong chính sách thắt chặt tiền tệ. Lãi suất và tỷ giá tại Việt Nam có thể sẽ không còn là rủi ro lớn trong năm 2023. Việc đẩy mạnh đầu tư công cùng với việc Trung Quốc mở cửa trở lại sẽ đóng góp tích cực vào tăng trưởng GDP. Định giá của thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn ở vùng thấp nhất trong nhiều năm (P/E năm 2023 dự báo chỉ khoảng 10 lần) và vẫn là điểm mua hấp dẫn cho các nhà đầu tư.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2020	-2.8%	-2.3%	-26.2%	15.1%	10.3%	-2.4%	-2.1%	10.9%	3.2%	0.4%	10.1%	7.7%	16.1%
2021	-0.1%	11.8%	0.5%	5.6%	11.6%	5.1%	-1.8%	3.0%	3.2%	8.3%	-0.1%	-0.3%	56.5%
2022	0.0%	5.1%	3.3%	-6.0%	-4.1%	-4.7%	-1.3%	5.2%	-10.1%	-10.2%	0.8%	-0.1%	-21.2%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc gạ gẫm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.